

Số: 32/2025/QĐST-DS

Lâm Đồng, ngày 21 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ khoản 3 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 13 tháng 8 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 417/2025/TLST - DS ngày 28 tháng 11 năm 2024.

XÉT THÁY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Phan Hiền V, sinh năm: 1959

Địa chỉ: Số B T, phường X - Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Phan Hiền V: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm: 1991; địa chỉ: số D, khu Q, Phường X - Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Bị đơn: Vợ chồng ông Võ Văn V1, sinh năm: 1962, bà Phùng Thị Phương C, sinh năm: 1968,

Địa chỉ: tổ A, thôn P, phường X - Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Người đại diện theo ủy quyền của vợ chồng ông Võ Văn V1, bà Phùng Thị Phương C: Ông Trần Quốc D, sinh năm: 1999; ông Ngô Hoàng N, sinh năm: 2000; địa chỉ: số B, Quốc lộ B, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Võ Duy T, sinh năm: 1998;

Địa chỉ: tổ A, thôn P, phường X - Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Võ Duy T: Ông Trần Quốc D, sinh năm: 1999; ông Ngô Hoàng N, sinh năm: 2000; địa chỉ: số B, Quốc lộ B, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng.

- Bà Nguyễn Ngọc Á, sinh năm: 1962.

Địa chỉ: Số B T, phường X - Đ, tỉnh Lâm Đồng.

- Bà **Võ Thị Hồng P**, sinh năm: 1990.

Địa chỉ: tổ A, thôn P, phường X - Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Địa chỉ liên hệ: số C, cầu B, xã H, tỉnh Lâm Đồng.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Vợ chồng ông Võ Văn V1, bà Phùng Thị Phương C tự nguyện nhận trả cho ông Phan Hiền V số tiền nợ gốc là **600.000.000đ** (Sáu trăm triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân năm 2015.

- Về án phí: Bà Phùng Thị Phương C tự nguyện nhận chịu **7.000.000đ** (Bảy triệu đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Ông Võ Văn V2 có đơn xin miễn nộp tiền tạm ứng án phí, án phí và thuộc trường hợp được miễn nộp tiền tạm ứng án phí, án phí theo quy định nên không đặt ra để xem xét giải quyết.

Ông Phan Hiền V có đơn xin miễn nộp tiền tạm ứng án phí và thuộc trường hợp được miễn nộp tiền tạm ứng án phí theo quy định nên không đặt ra để xem xét giải quyết.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tư nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND Khu vực 1 – Lâm Đồng;
- THADS tỉnh Lâm Đồng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thúy Ngọc